

Số: /ĐA-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

## ĐỀ ÁN

### Giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường để thành lập Phòng Quản lý môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

## PHẦN I

### SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

#### I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 21/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn triển khai thực hiện Kế hoạch số 115-KH/TU, ngày 28/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường được quy định tại Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; các dịch vụ công về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật. Cơ cấu tổ chức hành chính của Sở gồm 05 phòng và 01 Chi cục trực thuộc.

Chi cục Bảo vệ môi trường được thành lập theo Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 08/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc thành lập Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII trong thời gian tới cần tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, ngày 21/3/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND sửa đổi một số điều của Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2024); theo đó cơ cấu tổ chức hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường gồm có 06 phòng (bao gồm cả Phòng

Quản lý môi trường) và không còn Chi cục Bảo vệ môi trường. Vì vậy, việc xây dựng Đề án “**Giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường để thành lập Phòng Quản lý môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**” là cần thiết, có cơ sở pháp lý và phù hợp với tình hình thực tiễn. Sau khi giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường để thành lập Phòng Quản lý môi trường, tổ chức bộ máy của Sở sẽ bảo đảm tinh gọn hơn, đáp ứng được đầy đủ hơn chức năng nhiệm vụ của ngành, nâng cao chất lượng hoạt động, năng lực quản lý, điều hành, thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ được giao.

## **II. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

1. Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

4. Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

5. Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6. Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

7. Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

8. Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

9. Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 21/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn triển khai thực hiện Kế hoạch số 115-KH/TU, ngày 28/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

10. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

11. Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn sửa đổi một số điều của Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2024).

12. Thông báo số 656/TB-UBND ngày 30/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh xem xét Báo cáo số 312/BC-SNV ngày 24/11/2023 của Sở Nội vụ về việc xem xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường về sắp xếp tổ chức bộ máy giai đoạn 2022-2025.

13. Đề án số 01/ĐA-STNMT ngày 20/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về sắp xếp tổ chức, bộ máy biên chế giai đoạn 2022-2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

## **PHẦN II**

### **THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

#### **I. TỔ CHỨC BỘ MÁY**

##### **1. Vị trí, chức năng**

- Chi cục Bảo vệ môi trường (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: môi trường, chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, trụ sở làm việc và kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị quản lý Nhà nước trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong các lĩnh vực: môi trường;

khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

## **2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong các lĩnh vực sau đây:

### *\* Về lĩnh vực môi trường*

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thẩm định trình cấp Giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp kiểm tra, xác nhận hoàn thành toàn bộ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản khi tiến hành thủ tục đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

c) Tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc tự động liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định;

d) Tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại tỉnh; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn;

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu, thông tin và xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

k) Tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

l) Tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi Sở Tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

m) Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật;

n) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

*\* Về lĩnh vực khí tượng thủy văn*

a) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng;

b) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do tỉnh xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và của tỉnh trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của Trung ương trên địa bàn;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai của tỉnh;

đ) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn, phạm vi quản lý;

e) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý;

h) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin khí tượng thủy văn liên quan đến vận hành của chủ các công trình hồ chứa trong thời gian có lũ theo quy định của pháp luật;

i) Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

*\* Về lĩnh vực biến đổi khí hậu*

a) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí

hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại tỉnh theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

g) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hàng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

i) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

*\* Các nhiệm vụ, quyền hạn khác:*

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu liên quan đến lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Giải quyết kiến nghị của cử tri liên quan đến các lĩnh vực được giao tại Quyết định này.

d) Chủ trì phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến các lĩnh vực bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu.

đ) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, người lao động và tài chính, tài sản của Chi cục theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao và theo quy định của pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

#### **a) Cơ cấu tổ chức**

- Lãnh đạo Chi cục: Chi cục Bảo vệ môi trường có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm 02 phòng: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường.

**b) Biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ**

- Số biên chế được giao là 12 biên chế công chức, 03 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Số biên chế có mặt hiện có là 11 công chức (trong đó có 01 công chức đang biệt phái tại Phòng Quản lý đất đai), 03 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

STT	Tên phòng/ bộ phận	Số biên chế giao		Số người có mặt	
		Công chức	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Công chức	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP
1	Lãnh đạo Chi cục			02	
2	Phòng Hành chính - Tổng hợp	12	03	06 (bao gồm cả 01 công chức đang biệt phái)	03
3	Phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường			03	

## II. THỰC TRẠNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI

**1. Xe ô tô và phương tiện vận tải khác:** 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, biển kiểm soát 12A - 006.37 (Đăng ký xe số 12000877 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 05/01/2024).

### 2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

STT	Tên, nhãn hiệu thiết bị, công nghệ	ĐVT	Số lượng	Tình trạng
1	Máy tính để bàn	Bộ	11	Đang SD trong đó (09 bộ hết KH)
2	Máy tính xách tay	Chiếc	05	Đang SD trong đó (02 chiếc hết KH)
3	Máy in A4	Chiếc	12	Đang SD trong đó (09



STT	Tên, nhãn hiệu thiết bị, công nghệ	ĐVT	Số lượng	Tình trạng
				chiếc hết KH)
4	Máy quyết (Canon)	Chiếc	01	Đang SD tốt
5	Máy chiếu cố định (Phòng họp T2)	Chiếc	01	Đang SD (hết KH)
6	Máy chiếu lưu động (Phòng HCTH)	Chiếc	01	Đang SD tốt
7	Máy ảnh kỹ thuật số	Chiếc	01	Đang SD
8	Điều hòa nhiệt độ (15 máy Gree, Funiki 2 chiều treo tường, 01 máy cây Sumicura)	Chiếc	16	Đang SD trong đó (15 chiếc hết KH)
9	Máy đo bụi cầm tay	Chiếc	01	Đang SD
10	Máy đo chất lượng đa chỉ tiêu	Chiếc	01	Đang SD
11	Máy đo độ ồn	Chiếc	01	Đang SD
12	Phần mềm kế toán Misa	PM	01	Đang SD
13	Phần mềm quan trắc môi trường tự động	PM	01	TTCNTT nay là VPĐKĐĐ tiếp nhận, sử dụng từ T12/2017
14	Tivi kèm phần mềm	Chiếc	01	Đang SD (hết KH)
15	Bàn, ghế làm việc (Lãnh đạo)	Bộ	03	Đang SD trong đó (02 bộ hết KH)
16	Bàn ghế làm việc nhân viên	Bộ	12	Đang SD (hết KH)
17	Bàn ghế họp Hội trường T2	Bộ	01	Đang SD (hết KH)
18	Tủ đựng tài liệu gỗ	Chiếc	03	Đang SD (hết KH)
19	Giá tài liệu sắt (Đơn)	Chiếc	05	Đang SD (hết KH)
20	Giá tài liệu sắt (Đôi)	Chiếc	11	Đang SD (hết KH)
21	Tủ 02 cánh kính, cánh sắt	Chiếc	14	Đang SD (hết KH)

**3. Về tài chính:** Là đơn vị quản lý nhà nước, 100% kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp.

**4. Quyền sử dụng đất, nhà và công trình trên đất:** Được Ủy ban nhân dân tỉnh giao 1.500 m<sup>2</sup> đất tại địa chỉ tổ 9, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 107233 cấp ngày 15/10/2014 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cấp) và trụ sở làm việc 03 tầng.

**PHẦN III**  
**PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH,**  
**TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN**

**I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

**1. Mục tiêu**

Giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường để thành lập Phòng Quản lý môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm bảo đảm sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các nhiệm vụ tương đồng có thể hỗ trợ lẫn nhau đưa về cùng một tổ chức. Sắp xếp, đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động của các tổ chức bên trong của Sở là một khâu đột phá trong nội dung cải cách hành chính. Việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn phải đảm bảo dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**2. Phạm vi, đối tượng**

Trình tự, thủ tục việc giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC BỘ MÁY**

**Giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường, chuyển thành phòng Quản lý môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.**

**1. Tên gọi:** Phòng Quản lý môi trường.

**2. Loại hình:** Tổ chức hành chính.

**3. Địa vị pháp lý:** Phòng Quản lý môi trường là phòng chuyên môn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện về tổ chức và hoạt động của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**4. Chức năng**

Phòng Quản lý môi trường có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: môi trường, chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

**5. Nhiệm vụ và quyền hạn**

*\* Về lĩnh vực môi trường*

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thẩm định trình cấp Giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai

thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp kiểm tra, xác nhận hoàn thành toàn bộ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản khi tiến hành thủ tục đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

c) Tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc tự động liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định;

d) Tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại tỉnh; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn;

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu, thông tin và xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

k) Tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

l) Tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hằng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi Sở Tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

m) Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật;

n) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

o) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu liên quan đến lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh.

*\* Về lĩnh vực khí tượng thủy văn*

a) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng;

b) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do tỉnh xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và của tỉnh trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của Trung ương trên địa bàn;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai của tỉnh;

đ) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn, phạm vi quản lý;

e) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý;

h) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin khí tượng thủy văn liên quan đến vận hành của chủ các công trình hồ chứa trong thời gian có lũ theo quy định của pháp luật;

i) Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

*\* Về lĩnh vực biến đổi khí hậu*

a) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại tỉnh theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

g) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hằng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

i) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**6. Về biên chế:** Phòng Quản lý môi trường biên chế giao 08 công chức; cơ cấu 01 Trưởng phòng, tối đa không quá 02 Phó Trưởng phòng. Phương án sắp xếp như sau:

- Thành lập Phòng quản lý môi trường, dự kiến bố trí 08 biên chế (chuyển biên chế từ Chi cục Bảo vệ môi trường): điều động, bổ nhiệm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng và có 06 công chức làm công tác chuyên môn.

- Dự kiến chuyển 03 biên chế từ Chi cục Bảo vệ môi trường sang các phòng chuyên môn thuộc Sở để tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; chuyển 03 hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP về Văn phòng Sở (01 lái xe, 01 bảo vệ, 01 tạp vụ).

### BIỂU THUYẾT MINH

STT	Thực trạng Chi cục Bảo vệ môi trường	Dự kiến sắp xếp, tổ chức lại thành Phòng Quản lý môi trường
<b>I</b>	<b>Lãnh đạo Chi cục</b>	<b>Lãnh đạo phòng</b>
1	Chi cục Trưởng	Trưởng phòng
2	Phó Chi cục trưởng	Phó trưởng phòng
<b>II</b>	<b>Công chức làm công tác chuyên môn</b>	
1	Công chức chuyên môn (bao gồm cả lãnh đạo các phòng thuộc Chi cục, công chức biệt phái và Kế toán Chi cục)	06 công chức chuyển về Phòng Quản lý môi trường; 03 công chức chuyển về các phòng chuyên môn thuộc Sở
2	Lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP về Văn phòng Sở (01 lái xe, 01 bảo vệ, 01 tạp vụ)	Chuyển về Văn phòng Sở (01 lái xe, 01 bảo vệ, 01 tạp vụ)

### III. PHƯƠNG ÁN VỀ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI

**1. Về trụ sở làm việc và trang thiết bị, tài sản của Chi cục:** Bàn giao lại nguyên trạng các phòng làm việc hiện nay của Chi cục Bảo vệ môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường để trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở sử dụng; tiến hành kiểm kê, bàn giao toàn bộ trang thiết bị, tài sản hiện có của Chi cục về Sở Tài nguyên và Môi trường để thống nhất quản lý và bố trí sắp xếp lại cho phù hợp.

**2. Công tác tài chính:** Chi cục lập báo cáo quyết toán đến thời điểm Đề án giải thể được phê duyệt, kèm theo sổ sách, chứng từ kế toán từng năm. Kinh phí còn lại điều chỉnh về Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phân bổ và sử dụng.

**3. Về tài liệu, sổ sách về quản lý:** Sổ sách về lao động; các báo cáo định kỳ về tổ chức, hoạt động; sổ sách; danh mục tài liệu, hồ sơ... Chi cục có trách nhiệm bàn giao về Sở (qua Văn phòng Sở) tiếp tục quản lý theo quy định.

**4.** Chi cục có trách nhiệm lập báo cáo thuế (nếu có), báo cáo tài chính, tài sản và các văn bản liên quan đến việc giải thể Chi cục theo quy định của pháp luật.

#### IV. VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2020 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, có nêu: “2. Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế tiếp tục có hiệu lực thi hành cho đến khi có quy định mới của Chính phủ” dẫn chiếu sang khoản 2 Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ có nêu “**Điều 11. Chính sách đối với những người thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ khác có phụ cấp chức vụ lãnh đạo mới thấp hơn do sắp xếp tổ chức:** Cán bộ, công chức, viên chức do sắp xếp tổ chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm hoặc nhiệm kỳ bầu cử còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu 06 tháng” và theo quy định tại tiết c3 khoản 2 mục II Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức: “c3) Nếu thôi giữ chức danh lãnh đạo do sắp xếp tổ chức, tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ, thì thực hiện theo hướng dẫn riêng trong lần sắp xếp tổ chức, tinh giản biên chế đó”.

#### PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu thực hiện Đề án sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định giải thể Chi cục; hướng dẫn các phòng, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải thể Chi cục, hoàn thiện sắp xếp ổn định công tác tổ chức cán bộ.

**2.** Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tham mưu phân bổ lại kinh phí và tài sản, trang thiết bị phù hợp theo quy định hiện hành.

**3.** Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở nghiên cứu, hiểu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung Đề án, xác định đầy đủ ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong phòng, đơn vị để hiểu rõ mục đích, yêu cầu của việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; đảm bảo hiệu quả, thông suốt và thống nhất trong hành động. Làm tốt công tác tư tưởng cho công chức, người lao động.

**4.** Công chức, người lao động thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường nghiêm túc triển khai thực hiện Đề án bảo đảm hiệu quả, nghiêm túc chấp hành các quyết định điều động, phân công nhiệm vụ của thủ trưởng cơ quan, đơn vị./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Thiều**